

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/NQ-HĐND

Phước An, ngày 31 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương,
phân bổ chi ngân sách xã Phước An năm 2026 (đợt 02/2026)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC AN
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-STC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 477/TB-KV XII ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Kiểm toán Nhà Nước khu vực XII về thông báo kết quả kiểm toán tại xã Phước An;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Phước An về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách xã Phước An năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Phước An về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách xã Phước An năm 2026 (đợt 01/2026);

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Phước An về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách xã Phước An năm 2026 (đợt 02/2026); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách xã Phước An năm 2026 (đợt 02/2026) như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước

a) Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 (Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên): 8.518.935.678 đồng để thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, cụ thể gồm:

- Bổ sung kinh phí hiện chương trình y tế dân số đối với các trạm y tế thuộc UBND xã, phường từ nguồn dự phòng thành phố, số tiền 210.000.000 đồng theo Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai;

- Bổ sung kinh phí thực hiện các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng (đợt 2) năm 2026, số tiền 854.099.400 đồng theo Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 19/06/2026 của UBND thành phố Đồng Nai;

- Bổ sung kinh phí có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã, phường năm 2026 về bổ sung kinh phí cho Tiểu đội, Trung đội Dân quân thường trực khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai, số tiền 4.485.513.600 đồng theo Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai;

- Bổ sung có mục tiêu kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách thành phố trong năm 2026 cho các xã, phường thực hiện Đề án quản lý và xử lý nghiệp vụ đối với khối hồ sơ, tài liệu đã được thống kê của cơ quan, tổ chức trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy theo Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (lần 2), số tiền 2.142.804.678 đồng tại Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai.

- Bổ sung kinh phí hỗ trợ từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã để thực hiện quyết toán các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công chuyên tiếp từ các xã cũ theo Quyết định số 410/QĐ-UBND, ngày 26/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai với số tiền 826.518.000 đồng.

b) Điều chỉnh tăng bổ sung nguồn kết dư cân đối ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026: 20.594.648.391 đồng.

c) Điều chỉnh giảm dự toán năm 2026: 554.951.900 đồng, gồm:

- Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031: 269.951.900 đồng (do nộp trả ngân sách thành phố).

- Chuyển kinh phí khoán hoạt động của 04 biên chế quốc phòng trước đây thuộc Văn phòng HĐND & UBND xã về Bộ chỉ huy quân sự thành phố quản lý và chi trả: 285.000.000 đồng.

d) Nộp trả kinh phí theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước từ nguồn kết dư ngân sách xã: 6.333.803.175 đồng.

- Dự toán Tỉnh giao sau sắp xếp cho xã còn tổng hợp nguồn tại địa phương đã bố trí trong cân đối (nguồn CCTL) dẫn đến cấp thừa kinh phí cho xã 2.432.000.000 đồng.

- Kinh phí ngân sách Tỉnh bổ sung có mục tiêu cho xã trong năm 2025 còn dư hết nhiệm vụ chi nhưng chưa thực hiện hoàn trả ngân sách Tỉnh theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, với số tiền 3.901.803.175 đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026:

a) Chi thực hiện các chương trình có mục tiêu do thành phố giao: 8.518.935.678 đồng, cụ thể gồm:

- Chi thực hiện chương trình y tế dân số đối với các trạm y tế: 210.000.000 đồng;

- Chi thực hiện các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng (đợt 2) năm 2026: 854.099.400 đồng;

- Chi bổ sung kinh phí cho Tiểu đội, Trung đội Dân quân thường trực khu công nghiệp: 4.485.513.600 đồng;

- Chi thực hiện Đề án quản lý và xử lý nghiệp vụ đối với khối hồ sơ, tài liệu đã được thống kê của cơ quan, tổ chức trước khi sắp xếp: 2.142.804.678 đồng;

- Chi quyết toán các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công chuyển tiếp từ các xã cũ: 826.518.000 đồng.

b) Chi từ nguồn kết dư cân đối ngân sách năm 2025 chuyển sang năm 2026: 3.515.088.000 đồng.

- Chi quyết toán các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công chuyển tiếp từ các xã cũ: 1.515.088.000 đồng;

- Chi đầu tư công trình sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Đảng ủy, UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phước An: 2.000.000.000 đồng.

c) Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 554.951.900 đồng.

- Giảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phục vụ bầu cử: 269.951.900 đồng;

- Chuyển kinh phí khoán hoạt động của 04 biên chế quốc phòng về ngân sách thành phố: 285.000.000 đồng.

3. Điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách xã năm 2026:

a) Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách xã:

- Điều chỉnh tăng dự toán cho Văn phòng Đảng ủy do tiếp nhận 01 biên chế từ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chuyển sang Ban Xây dựng Đảng, với số tiền 165.996.039 đồng.

- Điều chỉnh tăng dự toán của Ban Chỉ huy Quân sự xã với số tiền 9.038.000.000 đồng do tiếp nhận kinh phí quốc phòng từ Văn phòng HĐND và UBND xã, theo văn bản số 4157/STC-NSNN ngày 13/4/2026 của Sở Tài chính.

b) Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách xã:

- Điều chỉnh giảm dự toán Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã do chuyển 01 biên chế sang Ban Xây dựng Đảng với số tiền 165.996.039 đồng.

- Điều chỉnh giám dự toán của Văn phòng HĐND và UBND xã do chuyển kinh phí sang Ban Chỉ huy Quân sự xã với số tiền 9.038.000.000 đồng.

4. Dự toán ngân sách sau điều chỉnh:

- Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước là 408.178.564.494 đồng.
- Tổng dự toán chi ngân sách địa phương là 383.453.807.278 đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục số I, II).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, tập trung chỉ đạo, điều hành ngân sách theo dự toán tại Điều 1 nghị quyết này, đảm bảo phân bổ, sử dụng đúng nhiệm vụ, mục tiêu của nguồn phát sinh và báo cáo Hội đồng nhân dân xã theo luật định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát và vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Phước An khóa XIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- VP. Đoàn ĐBQH&HĐND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban ngành xã;
- Chánh, Phó CVP. HĐND và UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Đỗ Huy Khánh